

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 12/2018/TLST-HNGĐ ngày 23/01/2018 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Huỳnh Văn H, địa chỉ: Số 334/4T1 đường Quốc lộ 60, khóm 4, phường 5, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở hiện nay: Số 160, Tổ 6, ấp Trường Bình, xã Trường Khánh, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Bà Lai Thị Hồng T, địa chỉ: Số 334/4T1 đường Quốc lộ 60, khóm 4, phường 5, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08/3/2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08/3/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Huỳnh Văn H và bà Lai Thị Hồng T.

2/. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con:

Ông Huỳnh Văn H đồng ý giao cháu Huỳnh Thanh Th (nữ, sinh ngày 10/8/2010), cháu Huỳnh Thúy N (nữ, ngày 17/3/2015) cho bà Lai Thị Hồng T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Huỳnh Văn H không phải cấp dưỡng nuôi cháu Huỳnh Thanh Th và cháu Huỳnh Thúy N.

Ông Huỳnh Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Huỳnh Thanh Th và cháu Huỳnh Thúy N theo quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

2.2/. Về tài sản chung: Ông Huỳnh Văn H và bà Lai Thị Hồng T tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3/. Về nợ chung: Ông Huỳnh Văn H và bà Lai Thị Hồng T tự khai không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.4/. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Huỳnh Văn H đồng ý chịu 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0000163 ngày 17/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; trả lại cho ông Huỳnh Văn H số tiền còn thừa là 150.000 đồng.

3/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung), thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung).

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Sóc Trăng;
- Chi cục THADS TP. Sóc Trăng;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH;
- TAND T. Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Vĩnh Khương